

Bản án số : 70/2017/HSST
Ngày 27/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : ông Vy Đình Long

Hội thẩm nhân dân : 1- Ông Cao Trung Hoàng

2- Bà Phan Thị Tâm

Thư ký phiên tòa : Ông Phan Văn Vận – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp tham gia phiên tòa : Ông Trương Ngọc Ký – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 70/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo :

Họ và tên: Quang Văn G - Tên gọi khác: Không

Sinh năm : 1991

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở : Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp : Lao động tự do ; Dân tộc: Thái; trình độ văn hóa : 08/12

Con ông: Quang Văn V (chết)

Con bà: Vũ Thị V, sinh năm 1967

Trú tại: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Vợ, con: Chưa có

Tiền sự: Không

Tiền sự: Có 02 tiền án

- Ngày 15 tháng 01 năm 2009 bị Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ an xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”

- Ngày 24 tháng 02 năm 2011 bị Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” và “Cướp giết tài sản”

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/08/2017

Người bị hại:

Chị Lô Thị H, sinh năm 1989
Địa chỉ: B, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An
Tạm trú: Xóm M, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 06 tháng 8 năm 2017 Quang Văn G đến ki ốt bán quần áo của chị Lô Thị H ở xóm M, xã C, huyện Q để mua quần, chị H đưa quần cho G xem và chỉ dẫn vào bên trong ki ốt để mặc thử quần, trong lúc thử quần Quang Văn G phát hiện bên trong thùng các tông đựng quần áo để bên trong ki ốt có 01 chiếc ví da màu tím của chị H, G quan sát thấy chị H không để ý cho nên đã trộm cắp chiếc ví da bên trong ví có tiền và một số giấy tờ khác mang đi tiêu sái cá nhân.

Theo đơn trình báo của chị Lô Thị H thì chị bị mất chiếc ví da để trong thùng các tông, trong ví da có 10.500.000, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lô Thị H, 01 thẻ ATM mang tên Lương Thị H, sau khi phát hiện bị mất tài sản chị đã kịp thời trình báo Công an xã C và Cơ quan điều tra Công an huyện Q để truy tìm thủ phạm.

Quang Văn G sau khi trộm cắp chiếc ví biết bị chị H phát hiện cho nên G đã điện thoại cho Quang Văn B (là em trai của G) để nhờ B đưa chiếc ví da trả lại cho chị H, khoảng 24 giờ cùng ngày Quang Văn B và Quang Văn G đưa chiếc ví da cùng tiền và các giấy tờ khác do G trộm cắp đến trả lại cho chị H thì bị tổ công tác của Công an huyện Q có mặt tại ki ốt bán quần áo của chị H lập biên bản sự việc và thu giữ 01 chiếc ví da màu tím hình chữ nhật, có kích thước 10cm x 20cm, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lô Thị H, 01 thẻ ATM của ngân hàng BIDV số thẻ 9704180057611444 mang tên Lương Thị H và số tiền 6.500.000đ.

Cáo trạng số:72/VKS-HS ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Quang Văn G về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c, khoản 2, điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Quang Văn G khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 06 tháng 8 năm 2017 Quang Văn G đến ki ốt bán quần áo của chị Lô Thị H ở xóm M, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An để mua quần áo, khi chị H đưa quần cho G xem và chỉ dẫn vào bên trong ki ốt để mặc thử quần, lúc thử quần G phát hiện trong ki ốt có một thùng các tông đựng quần áo có 01 chiếc ví da màu tím của chị H, quan sát thấy chị H không để ý cho nên G đã lấy trộm chiếc ví da đặt vào cặp quần rồi kéo áo che lại và đi ra khỏi ki ốt của chị H, lấy xe máy đi ra xã Ch,

huyện Q, G lấy chiếc ví ra kiểm tra thấy trong ví có 10.500.000đ, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên chị Lô Thị H và 01 thẻ ATM, G lấy số tiền đem chuộc chiếc điện thoại với anh Lô Văn H và tiêu vật hết 4.000.000đ, số tiền còn lại 6.500.000đ đã bị Cơ quan điều tra Công an huyện huyện Q thu giữ và trả lại cho chị Lô Thị H.

Quang Văn G khai nhận và hoàn toàn thừa nhận hành vi trộm cắp chiếc ví da của chị Lô Thị H vào ngày 06 tháng 8 năm 2017 như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Bị cáo Quang Văn G có 02 tiền án, nay lại tiếp tục tái phạm nguy hiểm cho nên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 2, điều 138; điểm b, p khoản 1 điều 46; khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Quang Văn G từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Q đã trả lại cho người bị hại đầy đủ, không có ý kiến gì nữa cho nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về chức năng, thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập được tại hồ sơ đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cụ thể vào Khoảng 16 giờ ngày 06 tháng 8 năm 2017 tại ki ốt bán quần áo của chị Lô Thị H ở xóm M, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Quang Văn G đã trộm cắp 01

chiếc ví da màu tím của chị H, trong ví có số tiền 10.500.000đ, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên chị Lô Thị H và 01 thẻ ATM, G lấy số tiền đem chuộc chiếc điện thoại với anh Lô Văn H và chi tiêu cho bản thân, số tiền còn lại 6.500.000đ, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên chị Lô Thị H và 01 thẻ ATM đã bị Cơ quan điều tra Công an huyện Q thu giữ trả lại cho chị H.

Căn cứ vào những chứng cứ nêu trên đã có đủ cơ sở để kết luận Quang Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội được quy định tại điểm c khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự;

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đã nhiều lần bị kết án về các tội xâm phạm sở hữu như Cướp tài sản, Cướp giật tài sản, Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quang Văn G sau khi bị bắt có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bố bị cáo là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng 01 Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, 01 Huân chương chiến công hạng ba. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, điều 46; khoản 2, điều 46 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Theo chị H khai báo bị mất 01 chiếc ví da màu tím hình chữ nhật, có kích thước 10cm x 20cm, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lô Thị H, 01 thẻ ATM của ngân hàng BIDV số thẻ 9704180057611444 mang tên Lương Thị H và số tiền 10.500.000đ, số tài sản này đã được thu hồi trả lại cho chị H, số tiền còn thiếu 4.00.000đ Quang Văn G đã tự nguyện bồi thường cho chị H, nay chị H không còn yêu cầu gì thêm vì vậy Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5, Điều 138 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Quang Văn G phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Quang Văn G phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng điểm c khoản 2, Điều 138; điểm b, p khoản 1, Điều 46; khoản 2, điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Bị cáo Quang Văn G** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17 tháng 8 năm 2017.

Về án phí : Áp dụng điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2006/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Bị cáo Quang Văn G chịu án phí HSST: 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay là ngày 27/12/2017, đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Quỳnh Hợp
- Thị hành án hình sự QH
- Chi cục THA dân sự QH
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Vy Đình Long